

Số: 24 /2017/QĐ-UBND

Sơn La, ngày 09 tháng 8 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc quy định điều kiện, tiêu chuẩn chức danh hiệu trưởng,
phó hiệu trưởng các đơn vị sự nghiệp giáo dục và đào tạo thuộc
Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố của tỉnh Sơn La**

UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015;

Căn cứ Luật Giáo dục năm 2005 được sửa đổi, bổ sung một số điều năm 2009;

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức năm 2008;

Căn cứ Luật Viên chức năm 2010;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 619/TTr-SNV ngày 04 tháng 8 năm 2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này quy định điều kiện, tiêu chuẩn chức danh hiệu trưởng, phó hiệu trưởng các đơn vị sự nghiệp giáo dục và đào tạo thuộc Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố của tỉnh Sơn La gồm 4 Chương, 9 Điều.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/9/2017.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Nội vụ, Giáo dục và Đào tạo, Tài chính, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

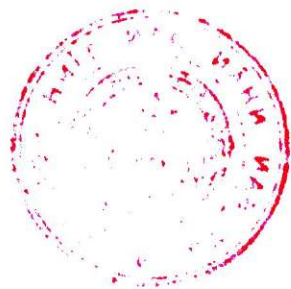
Nơi nhận:

- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL, Bộ Tư pháp;
- Vụ Pháp chế, Bộ Nội vụ;
- Vụ Pháp chế, Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Như Điều 3;
- Các Sở: Nội vụ; Tư pháp;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, NC, D35b. ✓

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Cầm Ngọc Minh



QUY ĐỊNH

**Điều kiện, tiêu chuẩn chức danh hiệu trưởng, phó hiệu trưởng
các đơn vị sự nghiệp giáo dục và đào tạo thuộc Ủy ban nhân dân
các huyện, thành phố của tỉnh Sơn La**
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 24/2017/QĐ-UBND ngày 09/8/2017
của Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La)*

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định điều kiện, tiêu chuẩn, chức danh hiệu trưởng, phó hiệu trưởng các đơn vị sự nghiệp giáo dục và đào tạo thuộc Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; là cơ sở để Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố áp dụng trong việc quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, đánh giá, luân chuyển, điều động, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại đối với hiệu trưởng, phó hiệu trưởng các đơn vị sự nghiệp giáo dục và đào tạo thuộc Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với các cơ sở giáo dục và đào tạo trực thuộc Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố của tỉnh Sơn La.

Điều 3. Vị trí, chức trách

1. Hiệu trưởng là công chức lãnh đạo, quản lý các cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, trước pháp luật về mọi hoạt động của đơn vị được giao phụ trách theo quy định của pháp luật.

2. Phó Hiệu trưởng là viên chức lãnh đạo, quản lý các cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chịu trách nhiệm trước Hiệu trưởng, trước pháp luật về hoạt động của đơn vị được giao phụ trách theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Nguyên tắc áp dụng các điều kiện, tiêu chuẩn

1. Công chức, viên chức khi được xem xét bổ nhiệm giữ chức vụ hiệu trưởng, phó hiệu trưởng các cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố của tỉnh Sơn La phải đảm bảo các tiêu chuẩn chung và tiêu chuẩn cụ thể của từng chức danh theo quy định về điều kiện, tiêu chuẩn tại Quy định này và các quy định khác của Pháp luật có liên quan.

2. Điều kiện, tiêu chuẩn nêu trong Quy định này là căn cứ để Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố xem xét bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, quy hoạch, đánh giá, luân chuyển, điều động và xây dựng kế hoạch đào tạo bồi dưỡng nhằm

chuẩn hoá đội ngũ công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý theo từng chức danh đối với các cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố của tỉnh Sơn La.

Chương II **TIÊU CHUẨN CHUNG**

Điều 5. Tiêu chuẩn chung và điều kiện bổ nhiệm, bổ nhiệm lại

1. Tiêu chuẩn chung:

a) Có tinh thần yêu nước, kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội;

b) Có phẩm chất đạo đức tốt; cần kiệm, liêm chính, chí công, vô tư; có tinh thần đấu tranh phòng chống tham nhũng;

c) Có ý thức tổ chức kỷ luật; có ý thức giữ gìn đoàn kết nội bộ trong cơ quan, đơn vị; tập hợp và phát huy được sức mạnh của tập thể;

d) Thực hiện và vận động gia đình thực hiện nghiêm túc chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, các quy định của địa phương, nơi cư trú;

e) Có khả năng tham mưu thực hiện nhiệm vụ chính trị, văn hóa, xã hội trên địa bàn xã, phường, thị trấn nơi đơn vị đóng trụ sở; có mối liên hệ chặt chẽ với cấp ủy, chính quyền địa phương trong quá trình thực hiện nhiệm vụ;

g) Có trình độ học vấn phổ thông; trình độ chuyên môn, nghiệp vụ; trình độ lý luận chính trị đủ năng lực đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao.

2. Điều kiện để bổ nhiệm

a) Về tuổi đời: Tuổi bổ nhiệm lần đầu không quá 55 tuổi đối với nam và không quá 50 tuổi đối với nữ;

b) Hồ sơ đầy đủ, lý lịch cá nhân rõ ràng và được cơ quan có thẩm quyền xác minh, xác nhận theo quy định;

c) Có sức khỏe để hoàn thành tốt nhiệm vụ và chức trách được giao;

d) Không trong thời gian bị kỷ luật từ khiển trách trở lên;

đ) Không thuộc các trường hợp bị cấm đảm nhiệm chức vụ theo quy định của pháp luật.

3. Điều kiện bổ nhiệm lại

a) Hoàn thành tốt nhiệm vụ trong thời gian giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý.

b) Đạt tiêu chuẩn của chức vụ công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý đang đảm nhiệm tại thời điểm xem xét bổ nhiệm lại.

c) Đủ sức khỏe để hoàn thành nhiệm vụ và chức trách được giao.

d) Không thuộc các trường hợp bị cấm đảm nhiệm chức vụ theo quy định của pháp luật.

Chương III TIÊU CHUẨN CỤ THỂ

Điều 6. Tiêu chuẩn cụ thể hiệu trưởng các đơn vị sự nghiệp giáo dục và đào tạo thuộc Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

1. Tiêu chuẩn về nghiệp vụ

a) Nắm vững chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; có khả năng chỉ đạo, tổ chức thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về lĩnh vực chuyên môn, chuyên ngành;

b) Có khả năng hoạch định chiến lược trong lãnh đạo đơn vị thực hiện nhiệm vụ chính trị; có khả năng xây dựng phương án, đề án quản lý nghiệp vụ và thủ tục hành chính nhà nước, quản lý giáo dục; nắm chắc quy trình, thủ tục trong công tác quản lý giáo dục;

c) Nắm vững kiến thức cơ bản về khoa học quản lý nhà nước, khoa học quản lý giáo dục, tâm lý lãnh đạo;

d) Có khả năng lãnh đạo, quản lý, điều hành, quy tụ, đoàn kết viên chức trong đơn vị thực hiện và phối hợp trong công tác hoàn thành nhiệm vụ được giao;

đ) Có khả năng nghiên cứu khoa học và hướng dẫn, đánh giá, xét duyệt sáng kiến kinh nghiệm, đề tài nghiên cứu khoa học của giáo viên;

e) Có thời gian giữ chức vụ phó hiệu trưởng các đơn vị sự nghiệp giáo dục và đào tạo thuộc Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố từ 02 năm (*đủ 24 tháng*) trở lên.

2. Tiêu chuẩn về trình độ

a) Trình độ học vấn phổ thông: tốt nghiệp Trung học phổ thông;

b) Trình độ chuyên môn: tốt nghiệp Đại học sư phạm trở lên hoặc tốt nghiệp Đại học khác phù hợp với bộ môn giảng dạy và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm;

c) Chứng chỉ quản lý giáo dục: có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý giáo dục;

d) Trình độ lý luận chính trị: tốt nghiệp Trung cấp lý luận chính trị hoặc Trung cấp lý luận chính trị - hành chính trở lên (bổ nhiệm lần đầu nếu chưa đủ điều kiện về trình độ lý luận chính trị thì phải hoàn thiện trình độ lý luận chính trị trong thời hạn bổ nhiệm, khi thực hiện bổ nhiệm lại phải đủ điều kiện, tiêu chuẩn về trình độ lý luận chính trị);

đ) Ngoại ngữ: có chứng chỉ ngoại ngữ với trình độ ngoại ngữ bậc 2 theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc có chứng chỉ tiếng dân tộc đối với những vị trí việc làm yêu cầu sử dụng tiếng dân tộc.

Đối với giáo viên dạy ngoại ngữ thì trình độ ngoại ngữ thứ hai phải đạt bậc 2 theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam;

e) Tin học: có chứng chỉ tin học với trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin.

Điều 7. Tiêu chuẩn cụ thể phó hiệu trưởng các đơn vị sự nghiệp giáo dục và đào tạo thuộc Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

1. Tiêu chuẩn về nghiệp vụ

a) Nắm vững chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; có khả năng tham mưu chỉ đạo, tổ chức thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về lĩnh vực chuyên môn, chuyên ngành;

b) Có khả năng tham mưu hoạch định chiến lược trong lãnh đạo đơn vị thực hiện nhiệm vụ chính trị; có khả năng xây dựng phương án, đề án quản lý nghiệp vụ và thủ tục hành chính nhà nước, quản lý giáo dục; nắm chắc quy trình, thủ tục trong công tác quản lý giáo dục đối với lĩnh vực được phân công phụ trách;

c) Nắm vững kiến thức cơ bản về khoa học quản lý nhà nước, khoa học quản lý giáo dục, tâm lý lãnh đạo;

d) Có khả năng lãnh đạo, quản lý, điều hành, quy tụ, đoàn kết viên chức trong đơn vị thực hiện và hoàn thành nhiệm vụ được giao trong lĩnh vực được phân công phụ trách;

e) Có ít nhất 05 năm (đủ 60 tháng) giảng dạy tại các cơ sở giáo dục và đào tạo, trong đó có 02 năm liên tiếp liền kề được đánh giá, phân loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

2. Tiêu chuẩn về trình độ

a) Trình độ học vấn phổ thông: tốt nghiệp Trung học phổ thông;

b) Trình độ chuyên môn: đạt trình độ chuẩn đào tạo của nhà giáo theo quy định của Luật Giáo dục đối với cấp học; đạt trình độ chuẩn được đào tạo ở cấp học cao nhất đối với trường phổ thông có nhiều cấp học.

c) Chứng chỉ quản lý giáo dục: có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý giáo dục;

d) Trình độ lý luận chính trị: tốt nghiệp sơ cấp lý luận chính trị trở lên.

đ) Ngoại ngữ: có chứng chỉ ngoại ngữ với trình độ ngoại ngữ bậc 1, bậc 2 (tương đương với hạng chức danh nghề nghiệp viên chức) theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc có chứng chỉ tiếng dân tộc đối với những vị trí việc làm yêu cầu sử dụng tiếng dân tộc;

Đối với giáo viên dạy ngoại ngữ thì trình độ ngoại ngữ thứ hai phải đạt bậc 1, bậc 2 (tương đương với hạng chức danh nghề nghiệp viên chức) theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam;

e) Tin học: có chứng chỉ tin học với trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin.

Điều 8. Điều khoản chuyển tiếp

- Những trường hợp công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý các cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc UBND các huyện, thành phố đã bổ nhiệm, bổ nhiệm lại trước khi Quyết định này có hiệu lực pháp luật nhưng chưa đáp ứng đủ các điều kiện, tiêu chuẩn quy định tại Quyết định này thì phải được đào tạo, bồi dưỡng và có văn bằng, chứng chỉ để đạt điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định này trong thời gian nhiều nhất là 03 năm kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành.

- Những trường hợp đã bổ nhiệm, bổ nhiệm lại giữ chức vụ còn dưới 05 năm đến tuổi nghỉ hưu nhưng không đủ điều kiện, tiêu chuẩn về trình độ học vấn phổ thông, trình độ chuyên môn, trình độ lý luận chính trị thì tùy điều kiện cụ thể của địa phương cấp có thẩm quyền xem xét bổ nhiệm lại hoặc không bổ nhiệm lại giữ chức vụ theo quy định.

Chương IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 9. Trách nhiệm thi hành

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, các tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quy định này.

2. Giám đốc Sở Nội vụ có trách nhiệm giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh theo dõi, kiểm tra thực hiện Quy định này.

3. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, các đơn vị sự nghiệp giáo dục và đào tạo thuộc Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố phản ánh về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ) để nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.



Cầm Ngọc Minh

10

